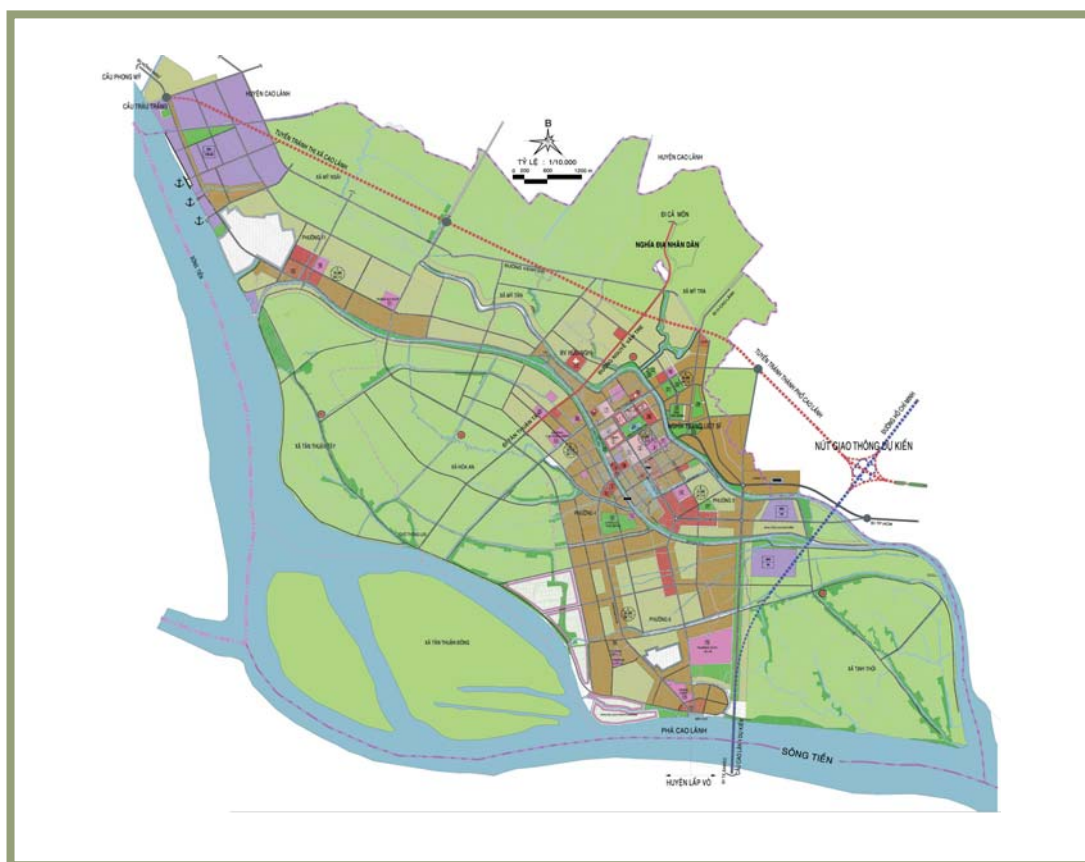


CHƯƠNG TRÌNH XƯỜNG THIẾT KẾ - THÁNG SÁU 2010 QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Tương lai nào cho thành phố Cao Lãnh đến năm 2020 với tầm nhìn đến năm 2040, trong mối quan hệ với các thành phố khác của đồng bằng sông Cửu Long và trong bối cảnh biến đổi khí hậu ?

PROGRAMME DE L'ATELIER - JUIN 2010 PLANIFIER LE DEVELOPPEMENT DURABLE DE LA VILLE DE CAO LANH

Quel avenir pour la ville de Cao Lanh en 2020 à l'horizon 2040, en relation avec les autres villes du Delta du Mékong et dans le contexte du changement climatique ?



**QUY HOẠCH
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Tương lai nào cho thành phố Cao Lãnh đến năm 2020 với tầm nhìn đến năm 2040, trong mối quan hệ với các thành phố khác của đồng bằng sông Cửu Long và trong bối cảnh biến đổi khí hậu ?

Xưởng thiết kế quốc tế
về quy hoạch đô thị
tại Cao Lãnh, Việt Nam.
Từ 28/5 đến 13/6 năm 2010

Tỉnh ĐỒNG THÁP :
Ông Lê Vĩnh Tân,
Phó chủ tịch
Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Đồng Tháp

Xưởng thiết kế quốc tế
về quy hoạch đô thị:
Ông Pierre - André Perrissol,
Chủ tịch khối xưởng

Bản báo cáo được thực hiện bởi Nelly BARBIERI,
Céline CHANAS và Nguyễn Mỹ Hạnh,
dựa trên các dữ liệu do tỉnh Đồng Tháp và MDDRC
(Trung tâm nghiên cứu phát triển ĐBSCL) cung cấp.

Cùng với những ý kiến tư vấn của Kiến trúc sư
Trương Đình Quang,
Giám đốc trung tâm quy hoạch đô thị-nông thôn.
Sở xây dựng Đồng Tháp.

Tháng ba 2010
Tài liệu được cung cấp tại www.ateliers.org

**PLANIFIER
LE DEVELOPPEMENT DURABLE
DE LA VILLE DE CAO LANH**

Quel avenir pour la ville de Cao Lanh en 2020 à l'horizon 2040, en relation avec les autres villes du Delta du Mékong et dans le contexte du changement climatique ?

Atelier international
de maîtrise d'œuvre urbaine
de Cao Lanh Vietnam
du 28 mai au 13 juin 2010

Province de DONG THAP :
Monsieur Ông Lê Vĩnh Tân,
Vice-président
Comité Populaire de Dong Thap

Les ateliers Internationaux
de Maîtrise d'oeuvre Urbaine :
Monsieur Pierre - André Perrissol,
Président des Ateliers

Rapport établi par Nelly BARBIERI,
My Hanh NGUYEN et Céline CHANAS,
sur la base des documents fournis par la province
de Dong Thap et le MDDRC.

Avec les conseils de Monsieur Trương Đình Quang,
Directeur du service d'urbanisme du département
de la construction, de la Province de Dong Thap.

Mars 2010
Document disponible sur le site www.ateliers.org



Trung tâm Cao Lãnh | Centre ville de Cao Lãnh

LỜI MỞ ĐẦU

Khối xưởng Quốc tế về Thiết kế Đô Thị Cergy-Pontoise, là một mạng lưới quốc tế của các chuyên gia, các nhà hoạch định chính sách, các trường đại học được tập hợp lại xung quanh những chủ đề liên quan đến quy hoạch và phát triển đô thị. Từ năm 1982, Khối xưởng đã được tổ chức tại Pháp, châu Á, Nam Mỹ và Châu Phi những xưởng thiết kế quốc tế theo yêu cầu của lãnh đạo địa phương. Mỗi khóa xưởng tập hợp trong 15 ngày một đội ngũ chuyên gia từ nhiều ngành nghề và quốc gia khác nhau, tình nguyện tham gia vào các nhóm thiết kế nhằm đề xuất với các nhà hoạch định địa phương những chiến lược vùng và dự án đòn bẩy cần đưa vào thực hiện.

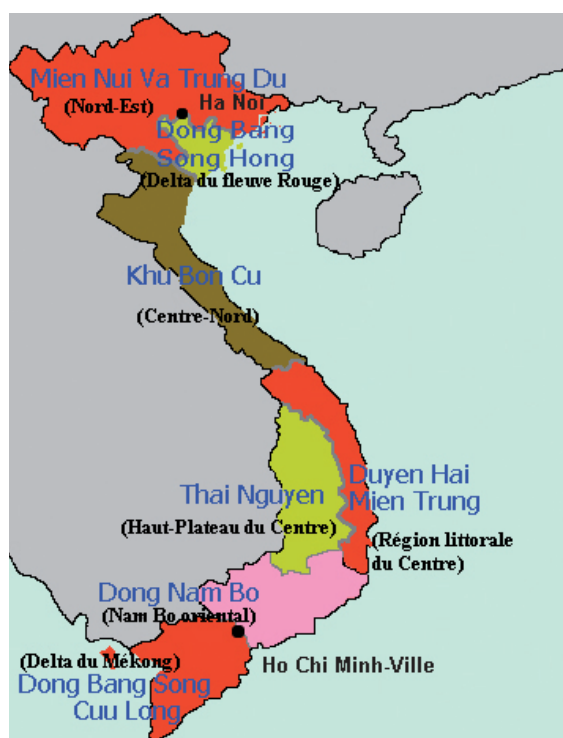
Xưởng thiết kế được tài trợ bởi MEEDM - Bộ Sinh thái, Năng lượng, phát triển bền vững và Biển, thông qua AFTRP - Văn phòng Đất đai và Kỹ thuật của vùng Paris, với sự hỗ trợ của Bộ Ngoại giao, cùng Văn phòng phát triển Pháp.

Bốn khóa xưởng đã được tổ chức tại Việt Nam - hai lần vào năm 1997 và 1998 tại Hà Nội và TP HCM, hai lần tiếp theo vào năm 2005 và 2007 tại Cần Giờ và An Giang. Chính từ lần hoạt động gần nhất này ở An Giang, Xưởng thiết kế quốc tế đã nhận được từ tỉnh Đồng Tháp yêu cầu tổ chức một khóa xưởng nhằm đề xuất các chiến lược cần thực hiện cho sự phát triển kinh tế và đô thị của tỉnh.

Chuyến công tác cho giai đoạn chuẩn bị đã diễn ra vào ngày 25 và 26 tháng 2 năm 2010. Trong chuyến công tác này, một cuộc họp với sự có mặt của Ông Lê Vĩnh Tân, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cùng đội ngũ các cán bộ Tỉnh, và ông Pierre-André Perissol- Chủ tịch xưởng thiết kế cùng các cộng sự, đã diễn ra để ký kết thỏa thuận và xác định chính xác chủ đề của khóa xưởng:

PREAMBULE

Les Ateliers Internationaux de Maîtrise d'œuvre urbaine de Cergy-Pontoise, sont un réseau international de professionnels, de décideurs et d'universités réunis autour des thèmes liés à l'aménagement urbain et au développement métropolitain. Depuis 1982, les Ateliers organisent en France, en Asie, en Amérique du Sud et en Afrique, des ateliers internationaux à la demande des autorités locales. Chaque atelier réunit pendant 15 jours des professionnels de différents métiers et différents pays, qui interviennent bénévolement et travaillent en équipes pour proposer aux décideurs locaux des stratégies territoriales et les projets leviers pour les mettre en œuvre



Các vùng hành chính của Việt Nam
Les régions administratives du Vietnam

Quy hoạch phát triển bền vững thành phố Cao Lãnh.

Tương lai nào cho thành phố Cao Lãnh vào năm 2020 với tầm nhìn đến năm 2040, trong mối liên hệ với các thành phố khác ở Đồng bằng sông Cửu Long, và trong bối cảnh biến đổi khí hậu?

Xưởng thiết kế sẽ diễn ra từ 29 tháng 5 đến 13 tháng 6 tại Cao Lãnh, thủ phủ của tỉnh Đồng Tháp. Sẽ có 3 nhóm thiết kế gồm các chuyên gia Việt Nam và quốc tế về quy hoạch, mỗi nhóm sẽ làm việc để đưa ra một đồ án của mình.

Khi xưởng thiết kế kết thúc, các đồ án sẽ được trình bày trước ban giám khảo quốc tế gồm đại diện của địa phương cùng các chuyên gia trong và ngoài nước.



Vị trí tỉnh Đồng Tháp ở miền nam Việt Nam
La province de Dong Thap dans le sud Vietnam.

Chương trình xưởng thiết kế, sẽ giới thiệu chủ đề, bối cảnh và các vấn đề đặt ra từ đó, chương trình này sẽ được gửi đến các thành viên và toàn bộ mạng lưới của Xưởng thiết kế, với mục đích thu hút sự chú ý tham gia của các nhà chuyên môn.

Chương trình này sẽ được hoàn thành bởi một Hồ sơ cung cấp cho các thành viên tham gia những thông tin bản đồ về khu vực ở những tỷ lệ khác nhau và những thông tin về kinh tế-xã hội, cần thiết để xử lý đề tài.

Thành viên Ban tổ chức :

BARBIERI Nelly và Trương Quốc Bảo, với sự hỗ trợ của CHANAS Céline, NGUYỄN Mỹ Hạnh- kiến trúc sư (KTS) công trình- KTS quy hoạch; cùng đại diện địa phương, KTS Trương Đình Quang, Giám đốc trung tâm quy hoạch đô thị-nông thôn, Sở xây dựng Đồng Tháp.

Les Ateliers sont financés par le Ministère de l'Écologie, de l'Énergie, du Développement Durable et de la mer - MEEDM - à travers l'Agence Foncière et Technique de la Région Parisienne, avec le soutien du Ministère des Affaires Étrangères et Européennes, et de l'Agence Française de Développement.

Quatre ateliers ont déjà été organisés au Vietnam, deux en 1997 et 1998 à Hanoi et HCMV, puis deux en 2005 et 2007 à Can Gio et An Giang. C'est à l'occasion de ce dernier que les Ateliers ont été sollicités par la Province de Dong Thap pour réaliser un atelier sur la stratégie à mettre en œuvre pour le développement économique et urbain de la province.

Une mission de préparation a eu lieu les 25 et 26 février 2010. Au cours de cette mission, une séance de travail réunissant M. LE VINH TAN, Vice Président du Comité populaire de la province de Dong Thap et ses collaborateurs et M. Pierre-André PERISSOL Président des Ateliers et ses collaborateurs, a précisé le sujet de la session :

Planifier le développement durable de la ville de Cao Lanh :

Quel avenir pour la ville de Cao Lanh en 2020 avec un horizon en 2040, en relation avec les autres villes du Delta du Mékong et dans le contexte du changement climatique?

L'atelier se tiendra du 29 Mai au 13 Juin à CAO LANH, capitale de la province. Il réunira 3 équipes de projets, composées de professionnels de l'urbanisme internationaux et vietnamiens qui établiront chacune un projet.

Les projets seront présentés à la fin de l'atelier à un jury international regroupant des représentants des autorités locales et nationales et d'experts étrangers.

Ce programme de l'atelier, qui présente le sujet, son contexte, et le questionnement qu'il suscite, est envoyé aux partenaires et à l'ensemble du réseau des Ateliers dans le but de mobiliser les candidatures de professionnels.

Il sera complété par d'un Dossier de Travail formé d'un ensemble de fiches à destination des participants, leur apportant les informations cartographiques sur le site à différentes échelles et les informations d'ordre socio-économiques, essentielles pour traiter le sujet.

Pilotes de l'atelier :

BARBIERI Nelly et TRUONG Quoc Bao, assistés de CHANAS Céline et NGUYEN My Hanh, tous architectes-urbanistes, avec comme référent local M. TRUONG Dinh Quang, Architecte, Directeur du Service d'urbanisme du Département de la Construction de Dong Thap.

LE SUJET

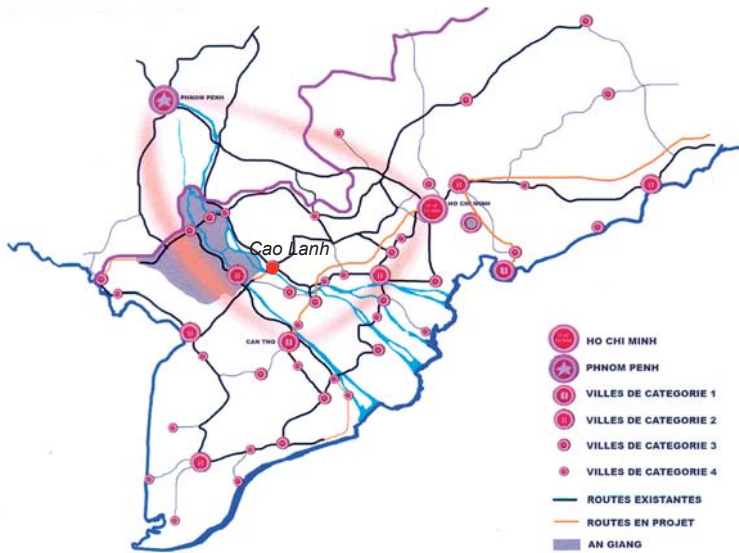
La Province de Dong Thap prépare actuellement un projet de développement à l'horizon 2020 de la ville de Cao Lanh afin de satisfaire aux critères lui permettant d'accéder au niveau 2 (*) dans la hiérarchie des villes vietnamiennes.

La Province de Dong Thap souhaite être éclairée sur les orientations d'aménagement à mettre en œuvre pour la ville de Cao Lanh, en réponse :

- à la croissance démographique et urbaine de la ville,
- au développement économique à promouvoir, en interaction avec les autres centres urbains et territoires ruraux du Delta du Mékong,
- aux risques consécutifs au changement climatique, particulièrement sensible dans le delta du Mékong.

Les propositions se projeteront à l'horizon 2040, avec une échéance à 2020.

(*) Les villes du Vietnam sont classées selon leur importance décroissante en 5 catégories (les métropoles d'Hanoi et d'Ho Chi Minh Ville étant hors catégories).



Cấp bậc các đô thị ở vùng ĐBSCL
Les différentes catégories des villes du delta

CHỦ ĐỀ

Tỉnh Đồng Tháp hiện đang chuẩn bị một dự án phát triển thành phố Cao Lanh đến năm 2020 nhằm đạt được các tiêu chí của một thành phố loại 2 (*) trong hệ thống đô thị Việt Nam.

Tỉnh mong muốn được làm sáng tỏ những định hướng quy hoạch cần thực hiện cho thành phố Cao Lanh nhằm đáp ứng :

- Sự phát triển về dân số và đô thị của thành phố ;
- Sự phát triển kinh tế cần thúc đẩy, trong mối liên hệ với các trung tâm đô thị và các vùng nông thôn của đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL);
- Những hiểm họa liên tiếp từ sự biến đổi khí hậu đặc biệt nhạy cảm ở ĐBSCL

Những đề xuất được đưa ra cần có tầm nhìn đến năm 2040, với một điểm mốc là năm 2020.

(*) Các thành phố của Việt Nam được xếp hạng theo thứ tự giảm dần thành 5 cấp bậc (TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh là những thành phố loại đặc biệt).



Đường Nguyễn Huệ | Rue Nguyen Hue



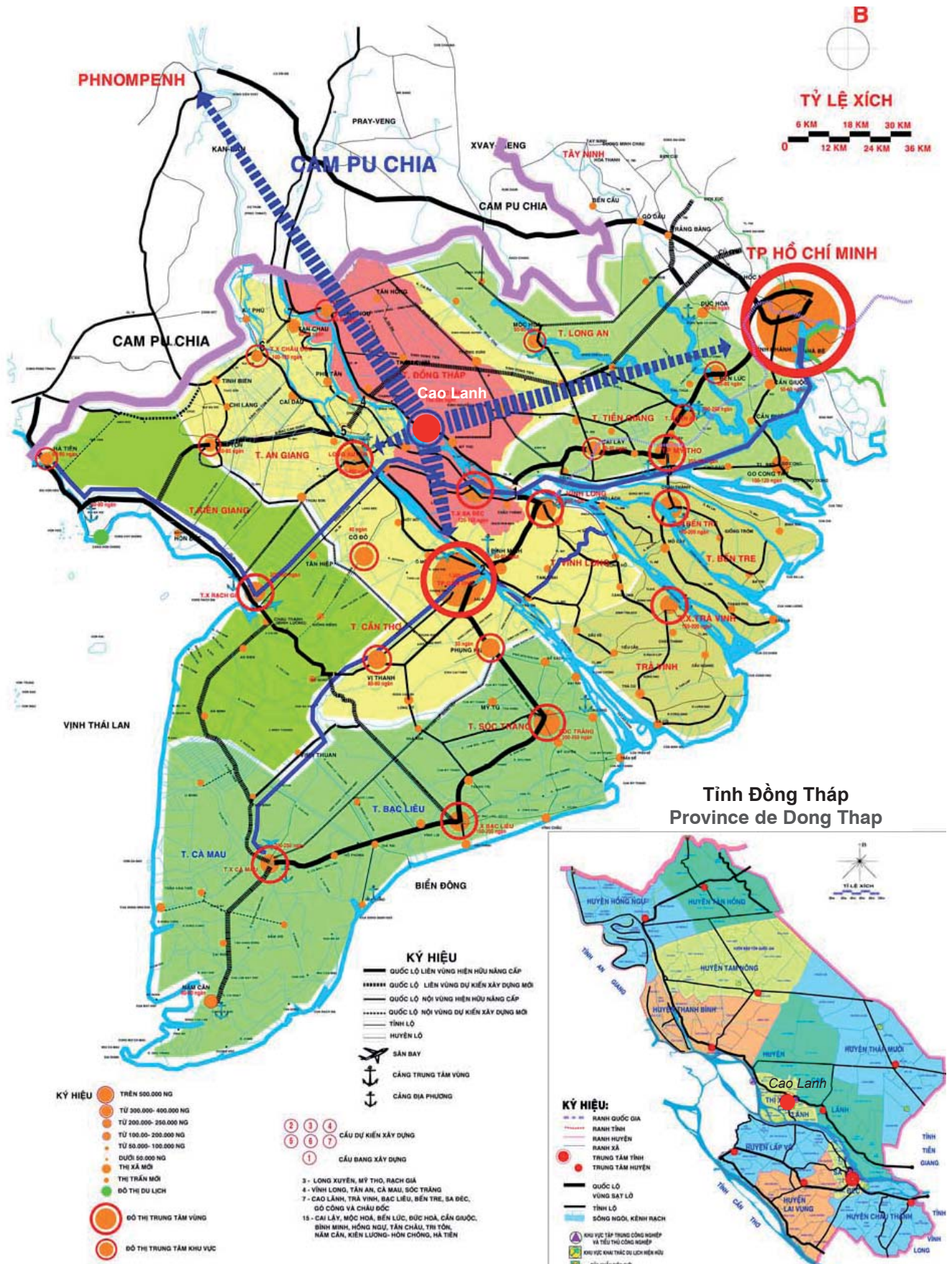
Nông thôn Cao Lanh | La ville rurale de Cao Lanh



Khu đô thị trung tâm | Le centre urbain de Cao Lanh

Thành phố Cao Lãnh và Tỉnh Đồng Tháp trong vùng ĐBSCL

Cao Lanh et la province de Dong Thap dans le Delta



1. Cao Lanh capitale de la province de Dong Thap

1. Cao Lãnh, thủ phủ tỉnh Đồng Tháp

1.1. La province de Dong Thap / Tỉnh Đồng Tháp



Sông Tiền / Fleuve Tiền

Các thành phố chính và huyện của Tỉnh

Cao Lanh, thành phố thủ phủ của tỉnh Đồng Tháp, một trong 13 Tỉnh của vùng ĐBSCL. Nằm trong khu vực thượng nguồn đồng bằng, trải dài chủ yếu trên một vùng phù sa ở phía đông của sông Tiền- một trong những nhánh chính của sông Mê Kông. Một phần khác nằm giữa hai con sông, trải dọc hướng Tây theo một nhánh khác của sông Mê Kông: sông Hậu (Bassac).

Phà là phương tiện duy nhất để vượt sông.

Ranh giới phía bắc của Tỉnh giáp với biên giới Campuchia trên chiều dài 48 km.

Tỉnh được chia thành 12 huyện thị, trong đó có 3 thành phố-thị xã: thành phố Cao Lãnh - thủ phủ hiện nay của Tỉnh; thị xã Sadec - đô thị có lịch sử hình thành lâu đời nhất từ thời pháp thuộc ; thị xã Hồng Ngự- cửa ngõ vào Campuchia bằng đường thủy và đường bộ, được phát triển trong thời gian gần đây.

Ba thành phố này tập trung 195 844 dân thành thị- chiếm 2/3 dân số thành thị của toàn tỉnh, và một phần dân số nông thôn.

Les villes principales et les districts ruraux de Dong Thap

Cao Lanh est la capitale de Dong Thap, l'une des 13 provinces de la région «Delta du Mékong». Située dans le haut delta elle s'étend principalement sur la plaine alluviale à l'est de la rivière Tien, l'un des bras principaux du Mékong. Une autre partie déborde sur l'entre deux fleuves, longée à l'ouest par l'autre bras du Mékong : la rivière Hau (Bassac).

Le franchissement du fleuve ne se fait actuellement que par ferry.

Sa limite Nord suit la frontière avec le Cambodge sur une longueur de 48 km.

La province est divisée en 12 districts dont 3 villes - districts : Cao Lanh, capitale provinciale récente, Sadec ville créée à l'époque coloniale et Hong Ngu, porte d'entrée du Cambodge par le fleuve et la route, dont le développement est récent.

Ces trois villes concentrent 195 844 habitants soit les 2/3 de la population urbaine de la province, tout en ayant une population rurale.



Phà Cao Lãnh | Bac de Cao Lanh

Dân số 2008 (số lượng dân) / Population en 2008 (nombre d'habitants)

Dân số toàn tỉnh / Totale province		Dân số đô thị/ Urbaine		Dân số nông thôn / Rurale	
1 682 725	100 %	290 575	17,3 %	1 392 150	82,7 %

Thành phố, Thị xã / Villes	Tổng dân số / Totale		Dân số đô thị/ Urbaine		Dân số nông thôn /Rurale	
Cao Lanh	152 319	100 %	87 025	57 %	65 294	43 %
Sadec	104 404	100 %	68 831	66 %	35 573	34 %
Hong Ngu	74 569	100 %	39 988	54 %	34 608	46 %



Hệ thống ngân hàng phát triển | Le système bancaire se développe

Nền kinh tế cấp Tỉnh

Trên tổng số 919 103 lao động của toàn tỉnh, có 618 458 người hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp và lâm nghiệp, 46 677 người làm nuôi trồng thủy sản, tiếp tục giữ vai trò là các hoạt động kinh tế chính của Tỉnh với khoảng 2/3 dân số lao động (Sự suy giảm của nông nghiệp được bù đắp bằng sự phát triển ngành nuôi trồng thủy sản).

Nhưng hiện nay, nền kinh tế tỉnh còn có sự tham gia của các hoạt động công nghiệp, dịch vụ đang trên đà phát triển mạnh mẽ nhất:

- Công nghiệp: 63 573 người, xây dựng: 16 376 người.
- Buôn bán, sửa chữa cơ giới : 71 959 người.
- Khách sạn, nhà hàng: 40 530 người.
- Khu vực cộng đồng hay lợi ích cộng đồng (hành chính, giáo dục- hướng nghiệp, y tế, dịch vụ xã hội): 38 963 người.

Xét chỉ số GDP, mức tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh phải đạt 14,52 % vào năm 2010, nông nghiệp và thủy sản tăng 6,84 %, lĩnh vực xây dựng và công nghiệp là 31,16 %, tài chính dịch vụ thương mại là 15,30 %.

Cao Lãnh, và hai thị xã của Tỉnh, là nơi tập trung các cơ sở công nghiệp. Cao Lãnh cũng là nơi tập trung phần lớn các hoạt động nuôi trồng thủy sản.

Une économie provinciale

Sur une population active de 919 103 personnes, le secteur de l'agriculture, la sylviculture : 618 458 personnes, et celui de la pisciculture : 46 677 personnes, restent largement les secteurs principaux d'activité de la province en occupant environ 2/3 de la population active (la régression de l'agriculture étant compensée par le développement de la pisciculture).

Mais à cette économie s'ajoutent aujourd'hui des secteurs industriels et de services qui connaissent la plus grande croissance :

- l'industrie : 63 573 personnes, la construction : 16 376 personnes
- la vente et la réparation de véhicules : 71 959 personnes
- les hôtel, restaurants : 40 530 personnes
- le secteur public ou d'intérêt général (administration, éducation - formation, santé, services sociaux) : 38 963 personnes



Nguồn việc làm đầu tiên đến từ nông nghiệp trồng lúa
La riziculture première source d'emplois

En termes de PIB, la croissance économique de la province devrait atteindre en 2010 : 14,52 %, le secteur agricole et piscicole s'accroissant de 6,84 %, le secteur de la construction et de l'industrie de 31,16 %, et celui de la finance, des services et des commerces de 15,30 %.

Cao Lãnh et les deux autres villes de la province concentrent les établissements industriels. Cao Lãnh rassemble également une grande partie des activités d'aquaculture.



Chợ Cao Lãnh | Marché de Cao Lãnh



Sông Tiền / Fleuve Tiền

Nước hiện diện khắp nơi

Từ tháng 6 đến tháng 10, mùa mưa được đánh dấu bằng đợt lũ đến từ Cam-pu-chia tràn về khắp Tỉnh. Thời gian và mực nước ngập thuộc hàng cao nhất vùng đồng bằng. Nếp sống, hoạt động kinh tế, việc cư trú, giao thông liên lạc, đều phụ thuộc vào dòng sông, theo nhịp điệu nước lên hàng năm.

Nước dâng lên dần dần và lan ra khắp vùng đồng bằng qua các hệ thống kênh rạch. Nước nuôi dưỡng đất đai bằng lượng phù sa màu mỡ, đồng thời giúp tháo nước axit, phèn chua và tảo mặn trong ruộng đồng. Nước còn dẫn về một khối lượng lớn ấu trùng và cá.

Phía Bắc, nơi mức ngập lụt sâu nhất, chính là nơi thuận lợi nhất cho nghề trồng lúa ngoài thời gian ngập. Về phía Nam, nhờ có sông bao quanh, nước lũ tháo ra ngoài nhanh, nên ngoài trồng lúa còn có trồng trọt cây ăn quả và rau củ.

Nếu nước là nguồn gốc quan trọng của sự trù phú, thì nước cũng có thể trở thành một yếu tố tàn phá nghiêm trọng trong các trường hợp lũ lớn ngoại lệ.

Trên sông cùng toàn bộ các kênh rạch được phân loại theo kích thước và độ sâu, luôn có đủ các hình thức ghe thuyền đi lại ngang dọc. Nhà cửa xây dựng ven sông rạch giúp người dân dễ dàng sử dụng phương thức di chuyển này.



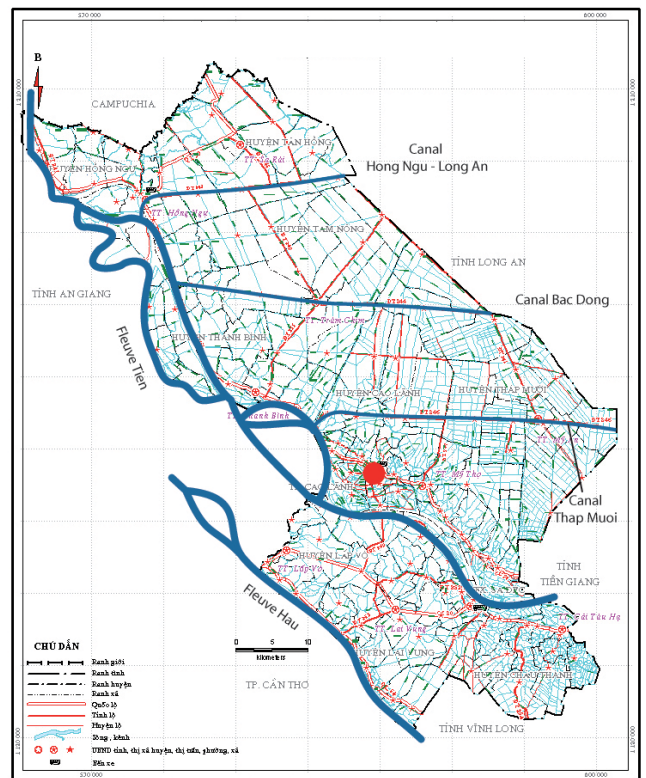
Đánh cá truyền thống | La pêche traditionnelle

L'eau partout présente

De juin à octobre, la saison humide est marquée par la crue qui arrive du Cambodge et s'étend dans toute la province. La durée et la hauteur de l'inondation sont parmi les plus élevées du delta. Le mode de vie, les activités et l'économie, l'habitat, les transports, sont réglés par le fleuve, selon le rythme annuel de la montée des eaux.

Les eaux montent progressivement et se répandent dans la plaine en empruntant le réseau des canaux.

Hệ thống hiện trạng kênh rạch tỉnh Đồng Tháp
Le réseau des canaux de Dong Thap



Elles alimentent les terres en alluvions fertiles, en même temps qu'elles évacuent l'eau acide, l'alun, et dessalent les rivières. Elles apportent larves et poissons en abondance. Au Nord, l'inondation est plus profonde, et laisse place en dehors de la période de crue à la riziculture. En partie Sud, baignée par le fleuve, l'inondation s'évacue plus rapidement et permet les cultures fruitières et maraîchères.

Si les eaux sont une immense source de richesses, elles peuvent, en cas de crue exceptionnelle, devenir dévastatrices.

Le fleuve et l'ensemble des canaux, classés selon leur gabarit et leur profondeur, est sillonné par tous types de bateaux et de barques. Les maisons s'implantent sur les berges, pour faciliter l'utilisation de ce mode de déplacement par leurs habitants.



Un pays de rizières

La fertilité des sols conjuguée avec la présence de l'eau ont fait du delta, la plus grande étendue de production agricole du Vietnam, où le riz tient un rôle dominant. La production de riz de Dong Thap atteint 2,6 millions de tonnes en 2005, grâce à l'augmentation du rendement et du taux de l'assolement, qui va de pair avec une amélioration de la qualité

Mais le delta est aussi la plus grande zone piscicole, par ses produits de la pêche et de la pisciculture. En 2006 l'aquaculture avec ses 1 900 fermes, couvre près de 4 000 ha sur le fleuve ou sur ses rives. Sa production atteint environ 170 000 tonnes.

Au sud, les zones de cultures maraîchères et de vergers qui occupent les levées de terre bordant le fleuve, s'étendent pour atteindre plus de 20 000 ha.

La province est également riche en bois, bois d'oeuvre et bois industriels. Les boisements qui sont le plus souvent distribués en bandes le long des canaux, caractérisent le paysage du Delta. Parfois, des boisements remarquables forment quelques zones compactes.

La superficie des zones d'habitat est faible.

Xứ sở của ruộng lúa

Nước khắp nơi và đất đai màu mỡ hình thành nên ĐBSCL vùng sản xuất nông nghiệp rộng lớn nhất Việt Nam, trong đó lúa gạo có vai trò chủ đạo. Sản xuất lúa gạo của tỉnh Đồng Tháp đã đạt 2,6 triệu tấn năm 2005 nhờ việc tăng năng suất vụ mùa trong năm, song song với việc nâng cao chất lượng lúa.

ĐBSCL cũng là khu vực nuôi trồng thủy hải sản lớn nhất, với các sản phẩm đánh bắt và nuôi trồng. Năm 2006, với 1.900 nhà bè, ngành nghề này bao phủ gần 4.000 ha diện tích sông rạch. Sản lượng đạt khoảng 170.000 tấn

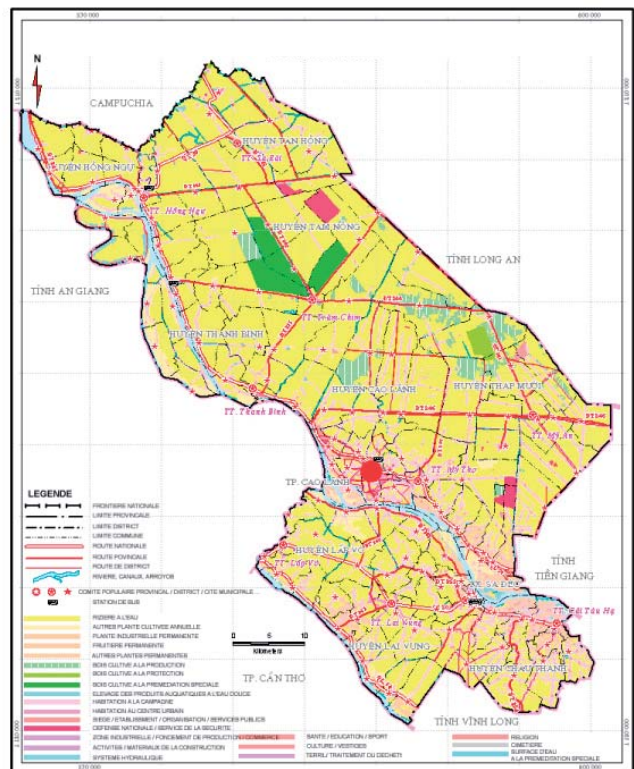
Về phía Nam, những khu vực trồng rau củ và vườn cây ăn trái nằm ở những vùng đất cao ven sông cũng được mở rộng để đạt được hơn 20 ngàn ha

Tỉnh còn phong phú về các sản phẩm gỗ - gỗ công trình và gỗ công nghiệp. Các khu rừng được phân tán dọc theo kênh rạch nhất, tạo nên nét đặc trưng của cảnh quan vùng ĐBSCL. Thành thối, những khu rừng nổi bật hình thành nên một số khu vực tập trung nhỏ gọn.

Diện tích các khu đất thổ cư thấp.



Bản đồ sử dụng đất hiện nay của tỉnh Đồng Tháp
Plan d'occupation actuelle du sol de la province Dong Thap



Diện tích sử dụng đất của từng loại hình nghề nghiệp theo ha | Superficies en hectares par type d'occupation du sol

Tổng diện tích Total	Đất nông nghiệp (lúa gạo, ngũ cốc, cây ăn trái, rau củ) / Terres agricoles (riz, autres céréales, fruits et légumes)	Diện tích mặt nước được sử dụng cho nuôi trồng thủy sản Superficie en eau utilisée pour l'aquaculture	Rừng Forêt (plantée)	Đất chuyên dùng* Utilisation spécifique*	Đất cư trú Habitat	Đất chưa sử dụng Friches
337 407	248 722	5 830	8 975	24 615	15 901	33 364

*Đường xá, khu công nghiệp, công trình công cộng / *Routes, zones industrielles, équipements publics.

1.2. La ville actuelle de Cao Lanh / Cao Lãnh hôm nay

Lãnh thổ thành phố

Ranh giới của thành phố Cao Lãnh về phía nam và phía tây được đánh dấu bằng sông Tiền, phía bắc và phía đông bằng đồng lúa của huyện có cùng tên Cao Lãnh. Khu đô thị trung tâm của huyện mở rộng kéo dài vào lãnh thổ vào thành phố, nhưng ở ngoài ranh giới hành chính của nó.

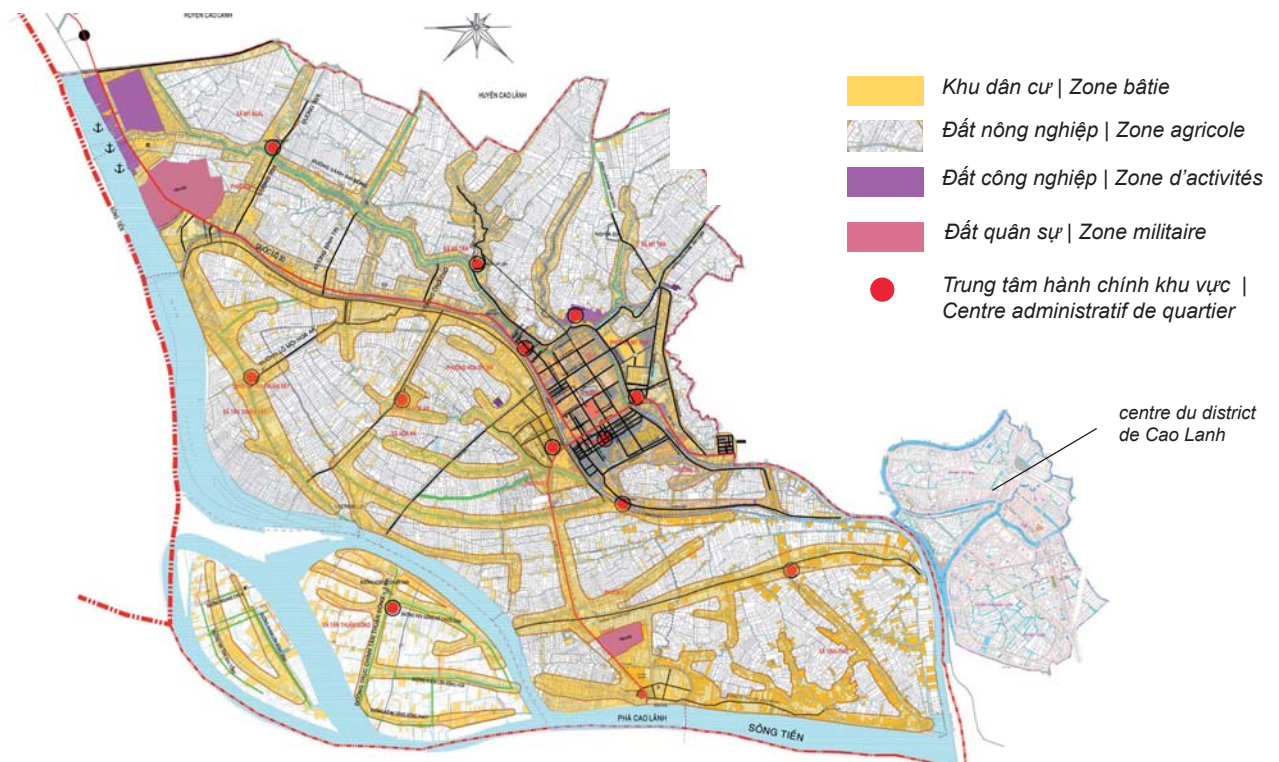
Hiện tại, Thành phố Cao Lãnh bao gồm ba khu vực rất tương phản:

- Trung tâm thành phố nhỏ gọn, được tổ chức tốt theo mạng lưới bàn cờ, cách bờ sông Tiền khoảng 3 km.
- Vùng nông nghiệp rộng lớn nằm giữa khu trung tâm và sông, giao cắt bởi những kênh rạch nhỏ. Các kênh rạch này được ngăn ở rìa mỗi bên bởi hai dãy nhà ở. Nhà ở được xây dựng trên các lô đất dài và hẹp, phần phía sau lô đất được trồng với mật độ dày đặc các loại cây ăn trái phong phú và đa dạng, hình thành nên khoảng xanh rộng lớn.
- Ở phía bắc, khu công nghiệp được tiếp cận bởi hệ thống giao thông thủy bộ.

Mặc dù được xây dựng gần đây (vào khoảng cuối những năm 70), trung tâm thành phố có mô hình quy hoạch bàn cờ mang dấu ấn đô thị thời thuộc địa. Phần lớn các con đường có lộ giới lớn, được trồng cây, cùng với các không gian xanh đáng chú ý, thể hiện chất lượng đô thị không thể phủ nhận của thành phố.

Hình ảnh không gian của thành phố hiện nay được làm giàu thêm bởi những dữ liệu từ một đánh giá về kinh tế xã hội được thực hiện bởi thành phố này trước khi đề xuất một dự án phát triển quy hoạch cho những năm tới.

Bản đồ hiện trạng thành phố Cao Lãnh / Plan de l'état actuel de la ville de Cao Lanh



Le territoire de la ville

Le territoire de la ville de Cao Lanh est bordé au Sud et à l'Ouest par le fleuve, au Nord et à l'Est par les rizières du district rural qui porte aussi le nom de Cao Lanh. Le centre urbain du district s'étend en prolongement de la ville, mais en dehors de son périmètre administratif.

Actuellement, le territoire de la ville de Cao Lanh se compose de trois secteurs très contrastés :

- un centre ville compact, bien structuré par le maillage orthogonal des voies, en retrait d'environ 3 km du bord du fleuve Tiền ;
- une grande zone rurale, entre le centre et le fleuve, sillonnée de petits canaux. Les canaux sont bordés de part et d'autre d'une double rangée d'habitat en bande. Les maisons sont implantées sur des parcelles en lanière très étroite. L'arrière des parcelles est densément planté d'une grande diversité d'arbres fruitiers forment un immense verger ;
- une zone industrielle au nord de la ville desservie par la voirie et par le fleuve.

Bien qu'il soit de construction récente (fin des années 70), le centre ville a été édifié selon une trame viaire orthogonale héritée du modèle de la ville coloniale. Avec des avenues largement dimensionnées, des plantations d'alignement et des espaces verts remarquables, la ville présente une qualité urbaine incontestable.

Cette image spatiale de la ville actuelle est enrichie par des données issues d'une évaluation socio-économiques réalisée par la ville en préalable à l'établissement de son projet d'aménagement pour les années à venir.

Tình hình kinh tế xã hội TP. Cao Lãnh

Việc đánh giá được thực hiện dựa trên cơ sở các tiêu chí đô thị với các ngưỡng tối thiểu được xác định. Các ngưỡng này phải đạt được để một thành phố tiến lên đô thị loại II. Được chia thành sáu nhóm tiêu chuẩn, các chỉ số cho thấy tiềm năng cũng như điểm yếu của thành phố hiện nay.

1. Chức năng đô thị,

Là trung tâm tỉnh lỵ của tỉnh Đồng Tháp, Cao Lãnh có đầy đủ các chức năng theo yêu cầu tối thiểu. Nhưng thành phố bị mất điểm vì tổng doanh thu và thu nhập của người dân đang ở mức thấp.

2. Dân số,

Dân số của thành phố năm 2010 là 172 000 người, còn rất xa ngưỡng 300 000 phải đạt được theo tiêu chuẩn. Tiếp tục tốc độ gia tăng dân số như hiện nay theo thống kê năm 2008 sẽ không cho phép đạt được chỉ tiêu quy định.



Đường 30 tháng 4/ Rue du 30-4 Cao Lãnh

3. Mật độ dân số,

Hiện đang rất thấp so với mức tiêu chuẩn, giải thích bởi mật độ thấp của khu đô thị và sự trải rộng các vùng trồng cây ăn trái ra đến ngoại vi thành phố.

4. Tỷ lệ các hoạt động phi nông nghiệp,

Thành phố có lợi thế với chỉ số rất cao- 83%, tỷ lệ này cho biết dân số đã có nhiều hoạt động công nghiệp và các hoạt động dịch vụ mang tính chất đô thị.

5. Cơ sở hạ tầng đô thị,

Tình hình chung của thành phố là kém phát triển ngoại trừ các công trình công cộng và dịch vụ cho người dân. Đặc biệt thiếu nhà ở chất lượng cao, cơ sở hạ tầng giao thông, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống cung cấp điện và không gian xanh công cộng tại khu vực đô thị trung tâm.

6. Kiến trúc và cảnh quan thành phố,

Sự quan tâm về kiến trúc và cảnh quan của thành phố được nhấn mạnh một cách tích cực.

La situation socio-économique de Cao Lanh

L'évaluation a été réalisée sur la base des critères urbains pour lesquels des seuils minimums sont fixés. Ces seuils doivent être atteints pour qu'une ville accède à la catégorie II. Regroupés en six familles, les indicateurs font ressortir les potentiels et aussi les faiblesses de la ville actuelle.

1. Fonctions urbaines,

Capitale provinciale, Cao Lanh a les fonctions minimum requises. Mais la faiblesse de ses recettes et du revenu de ses habitants la pénalise.

2. Population,

La population de la ville de 172 000 habitants en 2010 est très éloignée des 300 000 personnes du seuil à atteindre. La seule poursuite du taux actuel d'accroissement de la population ne suffira pas à atteindre l'objectif.

3. Densité de population,

Celle-ci très inférieure au seuil, s'explique par la faible densité du tissu urbain et les vastes étendues périphériques vergers.

4. Taux d'activités non agricole,

Ce très fort taux de 83 % favorable, indique que la population de la ville a déjà une activité industrielle ou de services à caractère urbain.



Rue du Kênh sang dong phat

5. Les infrastructures urbaines,

Globalement la situation de la ville est mauvaise sauf en équipements publics de services à la population. Elle est particulièrement sous-équipée en matière de logements de qualité, d'infrastructure de transport, de réseaux d'eau (eaux propres et eaux usées), d'électricité et d'espaces verts publics en zone urbaine centrale.

6. L'architecture et le paysage urbain,

L'intérêt architectural et paysager indéniable de la ville est favorablement souligné.



Một đại lộ của khu hành chính Cao Lãnh
Avenue du quartier administratif de Cao Lanh

Những thách thức

Một số những thách thức được nêu lên nhằm khắc phục các mặt yếu kém trong thời gian 10 năm tới:

- Thách thức tất yếu về kinh tế nhằm nâng cao mức sống của người dân.
- Thách thức của sự gia tăng dân số- một yếu tố phụ thuộc vào sự phát triển kinh tế.
- Thách thức của việc trang bị các mạng lưới cơ sở hạ tầng khác nhau cho thành phố hiện tại và tương lai.

Tuy nhiên, những thách thức của sự phát triển và quy hoạch đô thị này chỉ có thể được giải quyết bằng cách đặt chúng trong một khoảng thời gian và không gian có quy mô lớn hơn.

Des défis à relever

Plusieurs défis sont à relever pour remédier aux faiblesses, dans les 10 prochaines années :

- Défi économique nécessaire à l'élévation du niveau de vie de la population.
- Défi de l'augmentation de la population, qui dépendra du développement économique.
- Défi d'équipement en réseaux divers de la ville existante et future.

Mais ces défis de développement et d'aménagement urbain ne peuvent être relevés qu'en les plaçant dans une échelle de temps et d'espace plus large.



Một dân số rất trẻ | Une population très jeune



Ngã tư Lý Thường Kiệt – Nguyễn Huệ | Carrefour de la rue Ly Thuong Kiet avec la rue Nguyen Hue

2. Cao Lanh dans la nouvelle géographie du delta.

2. Cao lãnh trong hình thái địa lý mới của ĐBSCL

Tương lai kinh tế và đô thị của Cao Lãnh chỉ có thể được xây dựng bằng cách xét nó trong bối cảnh toàn vùng ĐBSCL đến tận TP Hồ Chí Minh, nơi Cao Lãnh chiếm một vị trí trung tâm. Một sự biến đổi đang diễn ra trên toàn Việt Nam với việc xây dựng mạng lưới hạ tầng giao thông. Những công trường xây dựng có mặt khắp nơi gây ấn tượng mạnh. Những tuyến giao thông mới cũng sẽ được cảm nhận là do sự mở cửa của đất nước ra trường quốc tế. Tuy nhiên, dự kiến một sự phát triển bền vững trong tương lai cho các thành phố đòi hỏi phải xem xét mọi rủi ro từ khí hậu, nhất là trong một vùng đặc biệt nhạy cảm với các hiện tượng tự nhiên.

L'avenir économique et urbain de Cao Lanh ne peut se construire qu'en se plaçant dans le territoire de l'ensemble du delta jusqu'à HCMV, où Cao Lanh occupe une position centrale. Un bouleversement est engagé dans tout le Vietnam par la construction d'un réseau d'infrastructures routières. Les chantiers sont partout spectaculaires. Des flux nouveaux vont également se faire sentir en raison de l'ouverture du pays à l'international. Mais concevoir un avenir durable aux villes impose de prendre en compte les risques climatiques dans une région particulièrement sensibles aux phénomènes naturels.

2.1. L'impact des nouvelles infrastructures routières

2.1. Tác động từ hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ mới

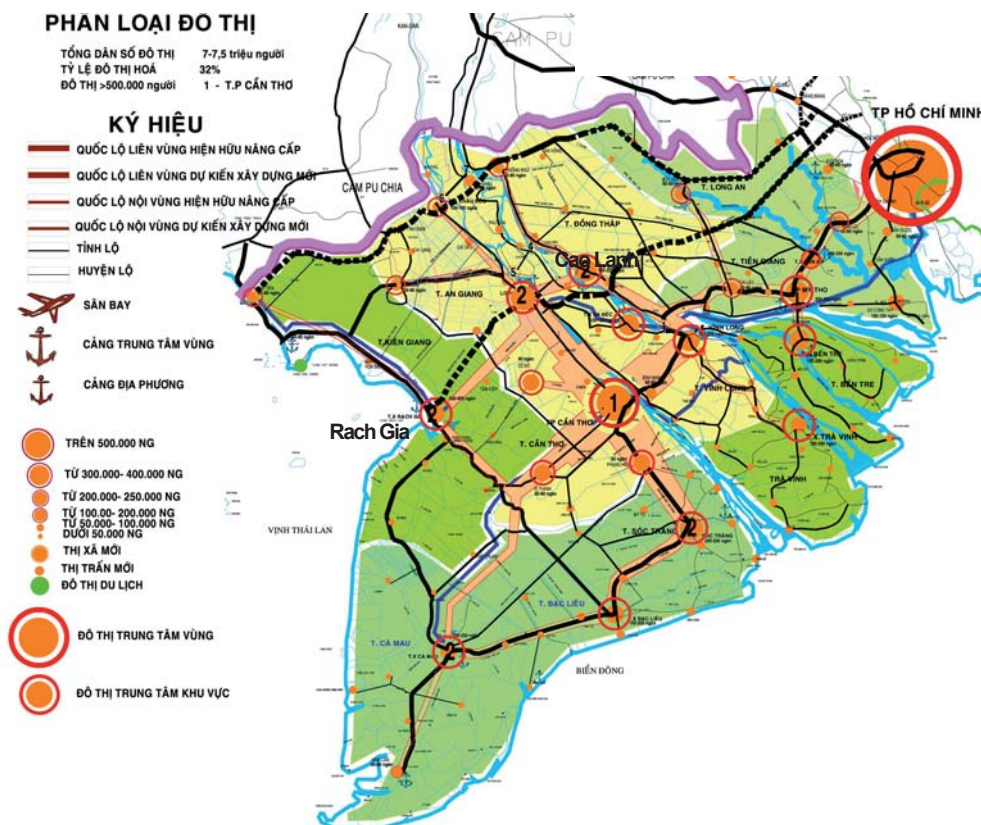
Việc xây dựng các tuyến đường mới sẽ thay đổi mạng lưới các thành phố và cấp bậc của chúng. Sự thay đổi này sẽ càng lớn hơn thế nữa vì những con đường giao thông mới có các cây cầu bắc qua các nhánh sông Cửu Long.

Quá trình hiện đại hóa các hoạt động và nếp sống sẽ tiếp tục tăng nhanh do nguyên nhân của sự thay đổi về phương thức giao thông. Khu vực này, đến tận ngày hôm nay, hoạt động theo mối quan hệ tự cung tự cấp do phương thức giao thông thủy gần như độc quyền, thì việc sử dụng giao thông bộ sẽ có tác động lớn.

La construction de nouvelles routes va modifier le réseau des villes et leur hiérarchie. D'autant plus que les nouvelles routes comportent des ponts pour franchir les bras du Mékong.

La modernisation des activités et des modes de vie vont s'accélérer en raison du le changement du mode de transport. Dans une région qui vivait, jusqu'à peu de temps, en relative autarcie en raison du mode déplacement fluvial presque exclusif, l'utilisation des transports routiers aura un impact majeur.

Một đồ án qh đô thị vùng ĐBSCL / Un projet d'aménagement futur du delta



Trước hết, đó đều là các thành phố ven sông và có thể tiếp cận bằng các đường quốc lộ, hưởng lợi từ sự ra đời của các hoạt động công nghiệp mới và chứng kiến sự tăng trưởng dân số. Xu hướng này sẽ còn tiếp tục tăng lên. Cao Lãnh nằm ở vị trí thu hút những luồng di chuyển mới qua vùng ĐBSCL.

Tuy nhiên, sự phát triển này cũng đặt ra một thách thức mới - làm sao để làm chủ chứ không phá hủy môi trường tự nhiên và nông nghiệp của vùng ĐBSCL. Bảo tồn vừa lúa và nguồn dự trữ lớn về cá của Việt Nam là nền tảng cơ bản để bảo đảm an ninh về lương thực. Xét theo chỉ số GDP, đây là một trữ lượng dồi dào, vì ngoài sản xuất trực tiếp, nó còn là nguồn gốc sự ra đời của nền công nghiệp nông nghiệp-thực phẩm. Sự trù phú của ĐBSCL về mặt đa dạng sinh học cũng cần được nhìn nhận.

Déjà ce sont les villes en bord du fleuve et accessibles par des routes nationales, qui profitent de la création des nouvelles activités industrielles et qui voient leur population augmenter. Cette tendance ne peut que s'amplifier. Cao Lãnh est en position de tirer partie des nouveaux flux qui traverseront le delta.

Mais ce développement pose aussi un nouveau défi, celui de ne pas détruire le cadre naturel et agricole du delta, mais de le maîtriser. La préservation du grenier à riz et de la vaste réserve à poissons du Vietnam est fondamentale, pour sa sécurité alimentaire. En terme de PIB, ce sont de grandes richesses, car au-delà de leur production directe, elles ont donné naissance à une industrie agro-alimentaire. La richesse du delta en terme de biodiversité devra également être prise en compte.

2.2. Les nouvelles opportunités de l'ouverture du Viet Nam à l'international

2.2. Các cơ hội mới của việc mở cửa Việt Nam ra trường quốc tế

Việc mở cửa Việt Nam ra trường quốc tế-nhất là hướng đến khu vực ASEAN, đem đến cho ĐBSCL khả năng giới thiệu nhiều lối tiếp cận vào Việt Nam:

- Cảng biển phía tây, mở ra vịnh Thái Lan.
- Cảng biển phía nam, hướng đến Malaysia, Singapore và Indonesia.
- Cửa đường thủy và đường bộ ở phía bắc, mở về phía Campuchia.

Bởi vị trí ở đường rìa của Vịnh Thái Lan, cảng Rạch Giá chỉ có thể hưởng lợi của những hoạt động giao dịch thương mại quốc tế từ chính sách mở cửa của đất nước. Vị trí của Cao Lãnh nằm trên tuyến đường mới mà sẽ đi từ TP HCM đến Rạch Giá, để thu hút một phần các giao dịch này.

L'ouverture du pays à l'international- notamment en direction de l'Asean, donne la possibilité au delta d'offrir plusieurs portes d'entrée au Viet Nam.

- Porte maritime occidentale, ouvert sur Thaïlande.
- Porte Maritime meridionale, ouverte sur la Malaisie, Singapour et l'Indonésie.
- Porte fluviale et routiere septentrionale, ouverte sur le Cambodge.

Par sa position en bordure du golfe de Thaïlande, le port de Rach Gia ne peut que bénéficier des échanges internationaux induits par la politique d'ouverture du pays. La situation de Cao Lãnh située sur la nouvelle route qui ira de HCMV à Rach Gia, pour tirer partie de ces échanges.

Các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á | Les pays de l'ASEAN



- B** : Brunei Darussalam
- C** : Cambodia
- I** : Indonesia
- L** : Lao PDR
- Ma** : Malaysia
- My** : Myanmar
- P** : Philippines
- S** : Singapore
- T** : Thailand
- TO** : Timor Oriental
- V** : Viet Nam

2.3. Les conséquences du changement climatique et des travaux hydrauliques

2.3. Những hậu quả của sự thay đổi khí hậu và việc xây dựng các công trình thủy lợi.

ĐBSCL sở hữu một hệ sinh thái phong phú nhưng bị đe dọa bởi những hoạt động cùng một lúc làm khí hậu nóng lên và của việc sử dụng không có trách nhiệm các nguồn tài nguyên ở thượng nguồn sông Mekông gây ra những nghi vấn về sự bền vững của địa hình diện mạo hiện tại của ĐBSCL. Những dự báo về sự biến đổi khí hậu bao gồm: mực nước biển dâng lên và sự suy giảm dòng chảy sông Mekông.

Việc giảm tự nhiên của dòng chảy còn có thể nghiêm trọng hơn do các công trình thủy lợi ở thượng nguồn; xây dựng các đập để sản xuất điện hoặc để giữ nước cho mục đích tưới tiêu hoặc cung cấp nước cho người dân.

Những mối đe dọa này có thể thách thức sự thịnh vượng của bờ biển, sự tăng độ mặn, sự giảm nguồn nước tưới tiêu tự nhiên của đồng bằng, kéo theo sự suy giảm lượng phân bón tự nhiên do phù sa bồi đắp.

Khu vực thượng nguồn Đồng bằng chắc chắn sẽ ít bị ảnh hưởng trực tiếp hơn bởi những thay đổi hình thể này, nhưng những biến động mà vùng hạ nguồn đồng bằng phải gánh chịu có thể dẫn đến sự suy giảm các hoạt động cũng như dân số sinh sống tại đây.

Biến đổi khí hậu cũng có thể dẫn đến nhiều thiên tai, trong đó có những đợt lũ đặc biệt làm ảnh hưởng ít nhiều đến vùng thượng nguồn đồng bằng.

Le delta possède un écosystème riche mais menacé par les actions cumulées du réchauffement climatique et d'une utilisation non responsable des ressources à l'amont du Mékong suscitant des interrogations sur la pérennité de l'actuelle géographie physique du delta. Dans les prévisions du changement climatique sont envisagées : l'élévation du niveau de la mer et la réduction du débit du Mékong.

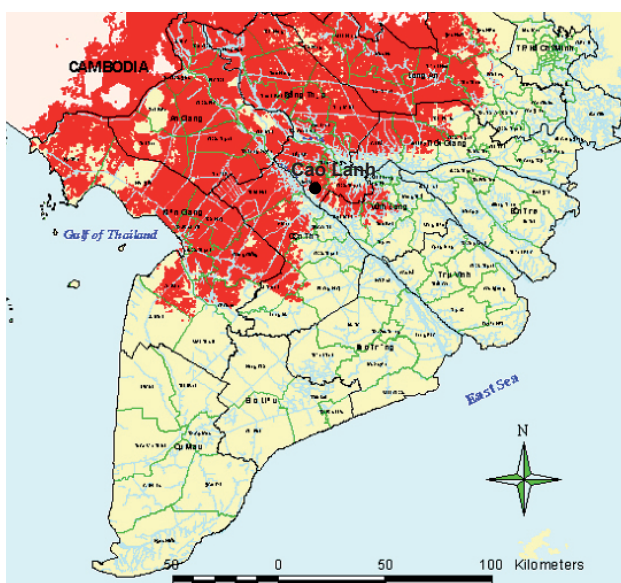
La réduction naturelle du débit pourrait être accentuée par des travaux hydrauliques à l'amont, construction de barrages pour la production d'électricité ou pour la rétention des eaux à des fins d'irrigation ou d'alimentation des populations.

Ces menaces pourraient provoquer un recul de la côte, la remontée de la salinité, la diminution de l'irrigation naturelle de la plaine, entraînant une réduction des alluvions, apport naturel de fertilisant.

Le haut-delta sera certainement moins directement affecté par ces modifications physiques, mais le bouleversement subi par le bas-delta pourrait aller jusqu'au repli des activités et des populations qui s'y localisent.

Le changement climatique peut aussi entraîner une multiplication d'événement catalysmiques dont des crues exceptionnelles qui, elles, affecteraient plus ou moins intensément le haut-delta.

*Những vùng bị ngập bởi cơn lũ lớn năm 2000
Les zones inondées par la crue exceptionnelle de 2000*



*Các vùng bị ngập lụt do sự tăng cao của mực nước biển
Zones submergées par l'élévation du niveau de la mer*



ĐBSCL là một vùng đất ẩm ướt rộng lớn đa dạng về sinh học. Chất lượng nước giảm sút đe dọa sự cân bằng hệ sinh thái, có những nguyên nhân nội tại sau: dòng sông không thể hấp thu những chất thải ô nhiễm do các hoạt động của con người gây ra ngày càng tăng lên, và bởi sự phân bón hóa học nông nghiệp. Những thay đổi này đòi hỏi phải có sự giám sát chặt chẽ

Le Delta est une immense zone humide d'une grande biodiversité. La détérioration de la qualité de l'eau, qui menace l'équilibre de l'écosystème, a également des causes endogènes : le fleuve ne peut pas absorber la pollution entraînée par les rejets des activités d'une population plus nombreuse, et par les fertilisants chimiques agricoles. Cette évolution impose que le développement des activités soit contrôlé.

2.4. La nouvelle géographie du delta / Hình thái địa lý mới của ĐBSCL.

Việc nhận biết những hiểm họa song hành từ nước và khí hậu, sự mở cửa của Việt Nam ra trường quốc tế, của sự biến đổi sinh ra từ việc xây dựng một hệ thống giao thông nội bộ, phác họa ra từ từ hình thái địa lý mới của ĐBSCL.

La prise en compte combinée des menaces climatiques et hydrauliques, de l'ouverture du Viet Nam à l'international, et du bouleversement introduit par la construction d'un réseau routier intérieur, dessine peu à peu une nouvelle géographie du Delta.

Để thích nghi với những rủi ro do biến đổi khí hậu gây ra, vùng thượng nguồn và hạ nguồn ĐBSCL có thể sẽ có những thay đổi khác nhau.

Les risques dus au changement climatique, peuvent conduire à une adaptation différenciée entre le haut-delta et le bas-delta.

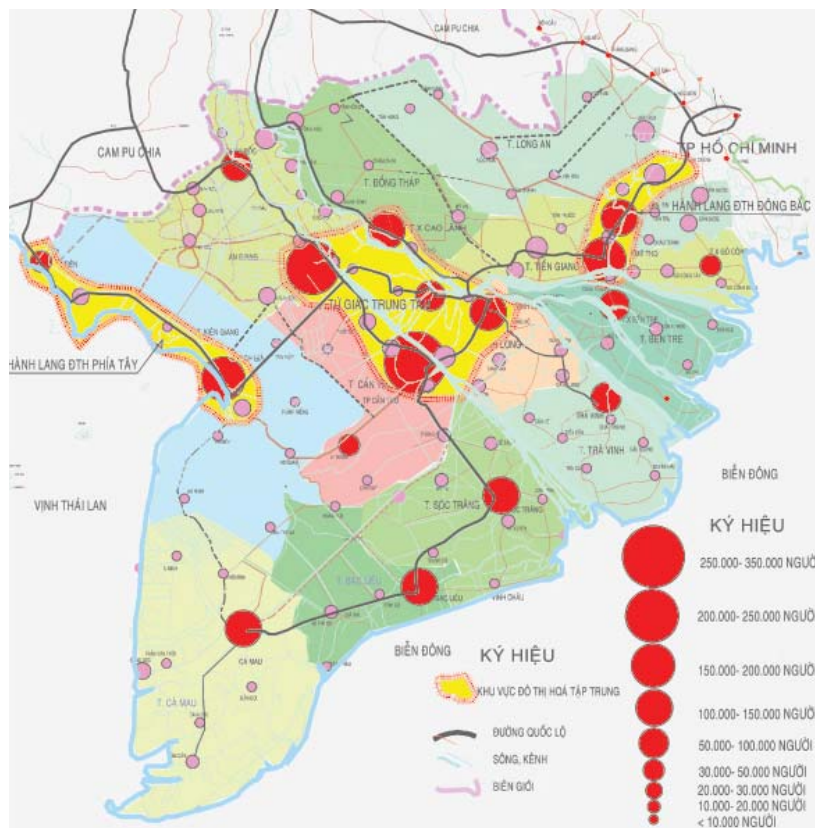
Trong hình thái địa lý mới này, ĐBSCL sẽ được tổ chức xung quanh một khu vực trung tâm được tạo nên bởi mạng lưới các thành phố Cần Thơ, Vĩnh Long, Cao Lãnh và Long Xuyên.

Dans cette nouvelle géographie, le delta s'organise autour d'un « cœur » formé par le réseau des villes de Can Tho, Vinh Long, Cao Lanh et Long Xuyen.

Cần Thơ và Vĩnh Long sẽ giữ vai trò chủ đạo ở hạ nguồn và các cửa sông Mêkông, trong khi Cao Lãnh và Long Xuyên sẽ làm trung tâm vùng thượng nguồn cho đến biên giới Campuchia và vùng bờ biển có thể tiếp cận được ở phía vịnh Thái Lan.

Can Tho et Vinh Long resteront tournées vers le bas-delta et les bouches du Mékong, tandis que Cao Lanh et Long Xuyen rayonneraient sur le haut-delta jusqu'à la frontière du Cambodge et la côte accessible du golfe de Thaïlande.

Khu vực trung tâm ĐBSCL | Le coeur du Delta



3. L'avenir de Cao Lãnh / Tương lai TP. Cao Lãnh

3.1. Une position privilégiée au « Cœur du Delta »

3.1. Vị trí ưu tiên trong « vùng trung tâm » của ĐBSCL

Các thành phố Cần Thơ, Vĩnh Long, Cao Lãnh và Long Xuyên thuộc khu trung tâm nói trên, hiện đang bị phân cách bởi hai nhánh của sông Mê Kông, sẽ được liên kết lại bằng sự thiết lập ba tuyến đường mới từ TP. Hồ Chí Minh. Những tuyến đường này vượt sông tại ba điểm: gần biên giới Campuchia giữa Hồng Ngự và Châu Đốc, ở trung tâm giữa Cao Lãnh và Long Xuyên, ở phía nam giữa Vĩnh Long và Cần Thơ.

Những cây cầu vượt sông này cùng với hệ thống đường sá hiện tại song song với dòng sông, sẽ tạo nên một mạng lưới ở khu vực trung tâm ĐBSCL.

- QL91 ở bờ tây sông Hậu, nối liền Cần Thơ_ thủ phủ của ĐBSCL với Long Xuyên, tiếp tục kéo dài theo hướng bắc về phía Châu Đốc và biên giới Campuchia.
- Quốc lộ N30 ở bờ phía đông sông Tiền, nối liền Cao Lãnh và Vĩnh Long thông qua một cầu mới. N30 trải dài tiếp về phía bắc đến Hồng Ngự và biên giới Campuchia.
- Mối liên hệ giữa Cao Lãnh và Mỹ Tho được hình thành bằng tuyến quốc lộ N30 về hướng Đông-Nam, sau đó tiếp tục bằng đường N1 bắt đầu tại điểm giao giữa hai quốc lộ này.

Phương thức liên hệ giữa giao thông bộ và thủy là một tiềm năng lớn cho sự phát triển kinh tế của vùng này, tạo kết nối với TP.HCM và Campuchia bằng giao thông thủy và bộ, với Thái Lan và các nước Đông Nam Á bằng đường biển qua các cửa biển của sông Mê Kông.

Bốn thành phố lớn của khu vực trung tâm này sẽ có mối quan tâm tìm kiếm sự đồng bộ trong việc bổ sung cho nhau những chức năng bằng cách nhận biết được khuynh hướng phát triển và đặc tính của mỗi thành phố. Cao Lãnh bằng cách giữ gìn vị trí chức năng lõi trung tâm của mình trong một vùng nông nghiệp rộng lớn, có những thế mạnh để tự khẳng định mình trong một môi trường đô thị mới.

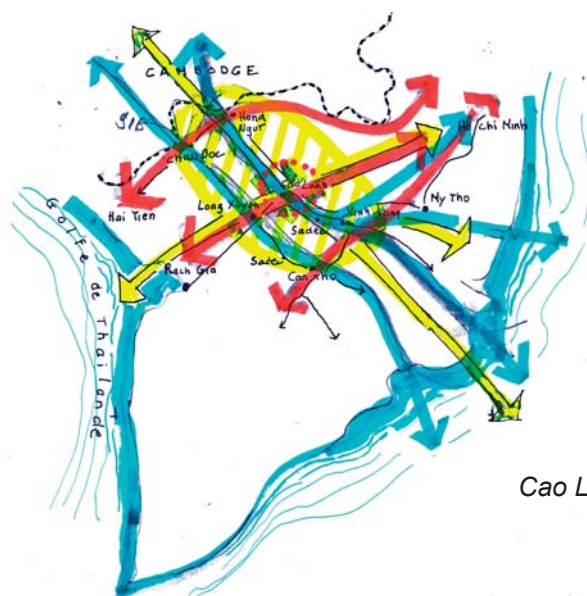
Les villes de Can Tho, Vinh Long, Cao Lanh et Long Xuyen au «cœur du delta», actuellement séparées par les 2 bras du Mékong vont être reliées par la création de trois routes nouvelles venant d'HCMV. Elles franchissent le fleuve en trois points : près de la frontière avec le Cambodge entre Hong Ngu et Chau Doc, au centre entre Cao lanh et Long Xuyen, au Sud entre Vinh Long et Can Tho.

Ces franchissements transversaux, mis en relation avec les voies actuelles parallèles au fleuve, formeront le réseau du cœur du delta.

- La route N 91 sur la rive occidentale du fleuve Hau, relie Can Tho, capitale régionale du Delta et Long Xuyen, puis se prolonge au nord vers Chau Doc et la frontière cambodgienne,
- La route N 30 sur la rive orientale du fleuve Tien, relie Cao Lanh et Vinh Long par l'intermédiaire du nouveau pont. Elle se prolonge au nord vers Hong Ngu et la frontière cambodgienne.
- La relation de Cao Lanh avec My Tho, se fait par la N 30 vers le Sud-Est puis la N 1 à partir de leur intersection.

L'inter-modalité des transports terrestres et fluviaux est un atout considérable pour le développement économique de ce territoire, bien relié à HCMV et au centre des relations vers le Cambodge par voies fluviale et terrestre, vers la Thaïlande et les pays du Sud-Est par la voie maritime des bouches du Mékong.

Les quatre grandes villes du Coeur du Delta auront intérêt à rechercher une synergie dans la complémentarité des fonctions, en prenant en considération la vocation et l'identité de chacune d'entre elles. Cao Lanh, tout en conservant sa fonction centrale du vaste territoire agricole possède des atouts pour se positionner dans ce nouvel environnement urbain.



Cao Lãnh ở lõi trung tâm của ĐBSCL
Cao Lãnh au coeur du Delta

3.2. Un potentiel urbain remarquable pour le futur de la ville

3.2. Tiềm năng đô thị đáng chú ý cho tương lai thành phố

Thành phố Cao Lãnh, tất cả bằng việc phát triển các hoạt động công nghiệp nông nghiệp thực phẩm, sẽ phải tìm ra những khuynh hướng khác để thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế cũng như tạo ra nhiều việc làm mới phù hợp với sự tăng dân số. Tuy nhiên, trong cuộc cạnh tranh kinh tế giữa các thành phố nhất là để phát triển các hoạt động dịch vụ, chất lượng đô thị trở thành một mục tiêu cần đạt được.

Cao Lãnh có không gian đô thị được cấu trúc, có chất lượng về cảnh quan và vốn đất đai sẵn có cho phép mở rộng và phát triển thành phố.

Hệ thống đường đô thị theo dạng ô bàn cờ cho phép mở rộng thành phố về nhiều hướng tùy thuộc vào quỹ đất đai sẵn có, những vấn đề bảo quản được một phần lớn các vùng đất nông nghiệp ở ngoại vi thành phố.

Mật độ xây dựng thấp cũng như chiều cao trung bình (3 đến 4 tầng) của công trình cho phép một mức tăng nhất định mật độ xây dựng và chiều cao công trình, sao cho tương hợp với lộ giới các con đường.

La ville de Cao Lãnh, tout en développant ses activités industrielles agroalimentaires devra trouver d'autres vocations pour adosser sa croissance à un développement économique à même de créer de nouveaux emplois correspondants à une augmentation de la population. Mais dans la compétition économique qui s'exerce entre les villes, pour le développement des activités de services notamment, sa qualité urbaine est devenue un atout.

Cao Lãnh possède un espace urbain structuré, des qualités paysagères et des disponibilités foncières sur lesquels sa transformation en grande ville pourra s'appuyer.

La trame viaire orthogonale permet sans difficulté d'envisager des extensions dans toutes les directions en fonction de la disponibilité des sols tout en préservant une grande partie de ses espaces périphériques agricoles.

La faible densité du bâti et leurs hauteurs relativement faibles (R+2, R+3 en moyenne) permettent une certaine densification du bâti et une augmentation des hauteurs rendue possible par la largeur des voies.

Thành phố Cao Lãnh | La ville de Cao Lãnh





Công viên nhà văn hóa Cao Lãnh | Parc de la maison de de la culture



Quy hoạch bờ sông | Aménagement des berges



Mật độ xây dựng khu trung tâm | Densification du centre ville



Những đồ án xây dựng | Projets en construction



Khu hành chính Cao Lãnh | Le quartier administratif de Cao Lãnh



Nhà ở truyền thống | Habitat traditionnel

Các khu đất trống, ít sử dụng hoặc đang có những công trình kém chất lượng cho phép tái quy hoạch biệt lập bằng việc sử dụng các không gian tự nhiên và đất nông nghiệp.

Sự hiện diện của dòng sông kênh rạch, và của các vườn cây ăn quả ở ngoại vi thành phố là những yếu tố tự nhiên đã có tại đây từ trước đó, mà việc phát huy giá trị của nó có thể sẽ được thực hiện một cách đơn giản. Chúng không chỉ đóng góp cho thành phố nét mỹ quan mà còn có khả năng thanh lọc không khí và nước, cũng như khả năng duy trì sự đa dạng về sinh học.

Việc lựa chọn hình thức đô thị và mở rộng thành phố phải nhận thức được những trở ngại về môi trường liên quan đến các vấn đề về nước, đến sự ngập lụt có thể được dự báo trước để đảm bảo đặc tính « bền vững ».

Sự tăng dân số gắn liền với sự phát triển kinh tế của nó, đưa ra giả thuyết để xác định những điều kiện cho sự phát triển đô thị mà không làm nguy hại đến chất lượng đô thị.

Des terrains libres, peu occupés ou supportant un bâti de mauvaise qualité permettent un renouvellement urbain économe en consommation d'espaces naturels ou agricoles.

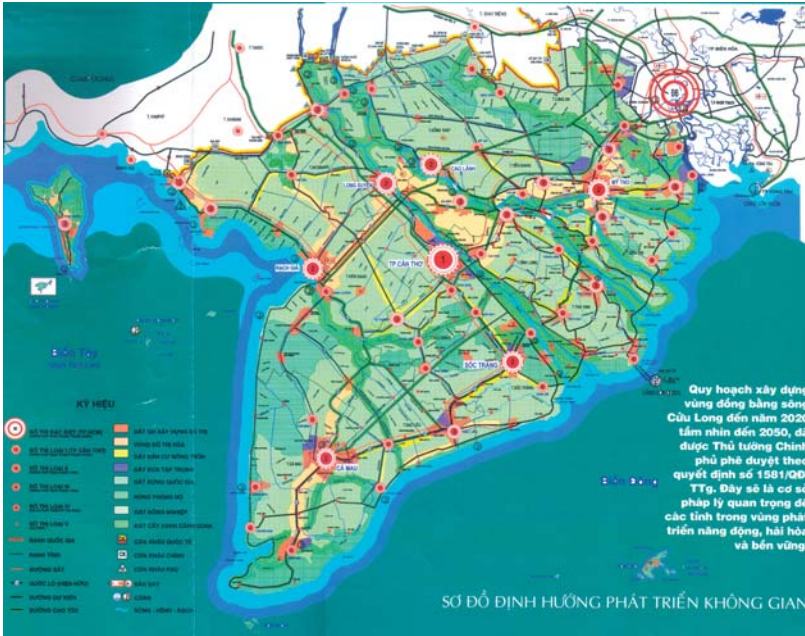
La présence du fleuve et des canaux, celle des vergers périphériques sont autant d'éléments de nature déjà présents sur le site, et dont la mise en valeur pourra se faire simplement. Ils apportent à la ville en devenir non seulement leur qualité esthétique mais aussi leur pouvoir épurateur de l'air et de l'eau, leur capacité de maintien d'une certaine biodiversité.

Le choix des formes urbaines et des extensions mesurées de la ville devra prendre en compte les contraintes environnementales liées aux aspects hydrauliques et aux inondations prévisibles, assurera le caractère « durable » de son développement.

La croissance de sa population liée à son essor économique suppose de définir les conditions d'un développement urbain qui ne porte pas atteinte à cette qualité.

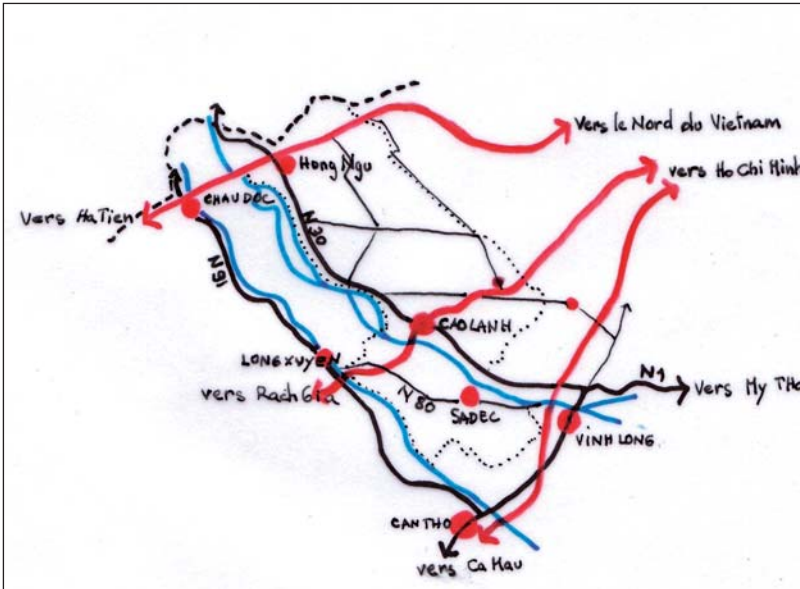


Ở khu vực trung tâm | Au centre ville

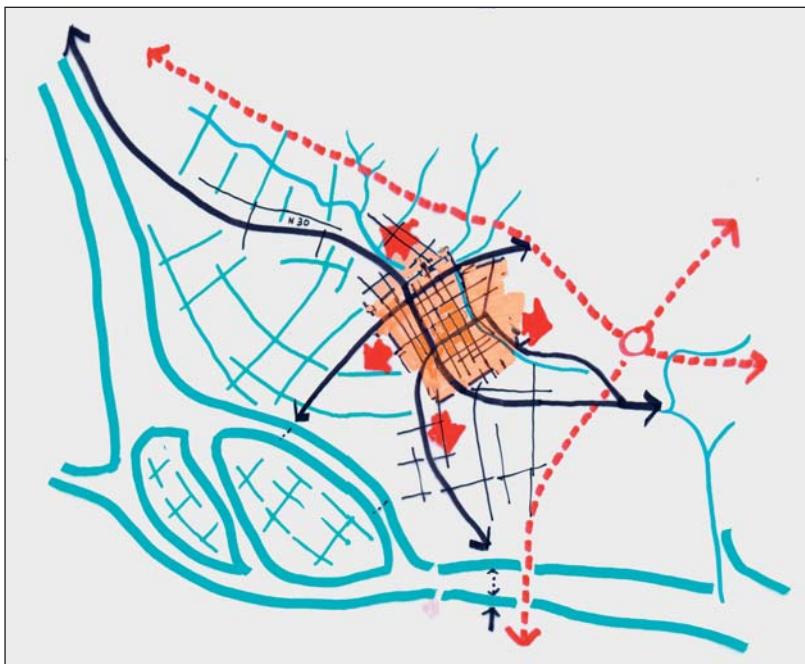


*Định hướng phát triển ĐBSCL
đến năm 2050
Une vision de l'avenir du delta /
horizon 2050*

Source : revue d'urbanisme «QUY HOACH»
février 2010



*Tổ chức vùng trung tâm
Organiser le coeur du delta*



*Hướng phát triển nào cho thành phố
Cao Lanh !
Quel développement pour la ville
de Cao Lanh !*

Les questions soumises à la réflexion de cette session

Những câu hỏi được đưa ra để xướng thiết kế suy nghĩ

Đặt sự phát triển bền vững của Cao Lãnh trong bối cảnh kinh tế và môi trường của ĐBSCL, liên hệ với những thành phố láng giềng của vùng thượng nguồn đồng bằng, bằng cách nhận thức rõ các rủi ro về nước và khí hậu.

Các câu trả lời không thể được hiểu một cách riêng biệt mà phải cùng được xem xét ở những quy mô khác nhau.

Ba quy mô chính cần xem xét để đáp ứng những mong đợi của xướng thiết kế lần này:

- Quy mô thành phố Cao Lãnh,
- Mạng lưới các thành phố khu vực trung tâm ĐBSCL.
- Toàn bộ khu vực ĐBSCL.

Ở quy mô thành phố Cao Lãnh

Cách đặt câu hỏi trên sự phát triển của thành phố Cao Lãnh gợi ra những hướng trả lời về các loại hình đô thị và những lựa chọn cho việc mở rộng và cải tạo đô thị.

Những khu vực mới nào sẽ liên quan đến việc mở rộng có kiểm soát hệ thống giao thông? Khả năng đón tiếp sự gia tăng dân số bởi cải tạo đô thị và sự tăng mật độ 'thành phố trong thành phố'? Vị trí nào cho các khu vực chức năng loại hai mới đồng thời bảo toàn các vùng đất nông nghiệp? Và khu vực nào sẽ dành cho các hoạt động thương mại dịch vụ, không gian xanh mới, các công trình tiện ích công cộng?

Mạng lưới các thành phố ở khu vực trung tâm ĐBSCL.

Sự phát triển mạng lưới này không thể được thực hiện mà không nhận biết được các tiềm năng kinh tế ở khu trung tâm ĐBSCL. Những sự đồng bộ nào được chờ đợi của một mạng lưới các thành phố đoàn kết lại với nhau ở «trung tâm ĐBSCL»? Mỗi thành phố sẽ có những khuynh hướng phát triển nào? Làm thế nào để có thể khai thác một cách tốt nhất vị trí đặc biệt này-nơi giao thoa giữa giao thông thủy về phía Campuchia và giao thông bộ về phía TP.HCM? Những thành phần chương trình cần bổ sung nào được đề nghị để tăng cường đặc tính «lõi trung tâm ĐBSCL»?

Quy mô toàn bộ vùng ĐBSCL.

Những vấn đề liên quan đến thành phố mà có vị trí ở trung tâm ĐBSCL phải được đặt trong sự phát triển ở một tỷ lệ quy hoạch toàn vùng đồng bằng bằng cách gắn kết vai trò đặc biệt của nó vào nền kinh tế chung của Việt Nam. chính vì ở tỷ lệ toàn vùng này mà cho phép chúng ta đánh giá những mục tiêu rộng lớn hơn cần đạt được trong bối cảnh khí hậu trái đất nóng lên và những giả thuyết về mực nước biển tăng có thể được dự kiến về lâu dài nhưng đã được tính toán đến năm 2040?

Làm thế nào để có thể thực hiện một phương pháp quy hoạch đô thị toàn vùng ĐBSCL? Làm thế nào để xác định những trở ngại liên quan đến sự tăng nước biển? Làm thế nào để nhận thức được chúng trong những đồ án quy hoạch địa phương?

Intégrer le développement durable de Cao Lãnh dans le contexte économique et environnemental du delta du Mékong en relation avec les villes voisines du Haut Delta, en prenant en compte les risques climatiques et hydroliques.

Les questions appellent des réponses à différentes échelles qui ne peuvent être appréhendées isolément. Les problématiques spécifiques à chaque échelle sont indissociables les unes des autres. Trois échelles principales semblent se dégager des attentes de la commande faite aux ateliers :

- L'échelle de la ville de Cao Lãnh,
- Le réseau de villes du «Cœur du delta».
- L'ensemble du delta,

L'échelle de la ville de Cao Lãnh

Le questionnement sur le développement de la ville de Cao Lãnh elle-même appelle des réponses sur les formes urbaines et les choix d'extension ou de renouvellement urbain.

Quels seront les nouveaux quartiers inscrits dans l'extension contrôlée de la trame viaire? Quels serait la capacité d'accueil de la croissance de la population par le renouvellement urbain et la densification de « la ville sur la ville»? Où situer de nouvelles zones d'activité secondaires en respectant les espaces agricoles? Où localiser de nouvelles fonctions tertiaires, de nouveaux espaces verts, de nouveaux équipements?

Le réseau de villes du «Cœur du delta»

Ce développement ne peut se concevoir sans une prise en compte de ses potentialités économiques au sein du Delta. Quelles sont les synergies attendues d'un réseau de villes solidaires au «Cœur du Haut Delta»? Quelles seront les vocations de chacune des villes? Comment exploiter au mieux ce positionnement exceptionnel au carrefour des voies fluviales vers le Cambodge et des nouvelles infrastructures routières vers HCMC? Quels sont les éléments de programmes complémentaires à proposer pour le renforcement de l'entité «Cœur du Haut Delta»?

L'ensemble du Delta

Ces problématiques localisées sur la ville où sur le cœur du Haut Delta s'inscrivent dans un développement à l'échelle de l'aménagement du territoire du delta du Mékong dans son ensemble intégrant son rôle particulier dans l'économie générale du Vietnam. C'est à cette échelle d'ensemble que s'apprécient les enjeux plus généraux du réchauffement climatique et des hypothèses de la montée des eaux prévisibles à long terme mais déjà évaluées à l'horizon 2040.

Comment s'inscrire dans une démarche cohérente avec l'aménagement de l'ensemble du Delta? Comment définir les contraintes liées à la montée des eaux? Comment les prendre en compte dans les aménagements et les projets plus locaux?

LỊCH LÀM VIỆC DỰ KIẾN CỦA XƯỞNG THIẾT KẾ

Từ 28 tháng 5 đến 12 tháng năm 2010

Thứ bảy 29/05	10h00 Đến TP. Hồ Chí Minh - Ăn trưa, sau đó di chuyển đến Cao Lãnh Ăn tối đón tiếp
Chủ Nhật 30/05	Thăm quan ĐBSCL Tối : Giới thiệu hoạt động xưởng với các thành viên tham gia.
Thứ hai 31/05	Hội thảo Tham quan thành phố
Thứ ba 1/06	Lễ khai mạc chính thức. Sáng: Hội Thảo. Chiều: thành lập các nhóm đồ án và bắt đầu làm việc tại xưởng
Thứ tư 2/06	Làm việc tại xưởng
Thứ năm 3/06	Làm việc tại xưởng
Thứ sáu 4/06	Sáng : Diễn đàn trao đổi Chiều: Làm việc tại xưởng Tối: tiệc giao lưu
Thứ bảy 5/06	Ngày tự do : tham quan
Chủ Nhật 6/06	Làm việc tại xưởng
Thứ hai 7/06	Làm việc tại xưởng
Thứ ba 8/06	Làm việc tại xưởng
Thứ tư 9/06	Làm việc tại xưởng Các thành viên ban giám khảo đến. Báo cáo không chính thức đồ án trước thành viên ban giám khảo.
Thứ năm 10/06	Làm việc tại xưởng Tập duyệt thuyết trình
Thứ sáu 11/06	Hội đồng giám khảo : Trình bày của các nhóm thiết kế / ăn trưa / thảo luận của hội đồng giám khảo. Tối : Lễ trao giải và tiệc bế mạc
Thứ bảy 12/06	Ban giám khảo trao đổi với các nhóm thiết kế
Chủ Nhật 13/06	Sáng : về TP. HCM – bay về Paris
Thứ hai 14/06	Sáng: đến Paris

CALENDRIER PREVISIONEL DE L'ATELIER

Du 28 Mai au 12 Juin 2010

Samedi 29/05	10h00 Arrivée HCMV Déjeuner puis transfert pour Cao Lanh Dîner d'accueil
Dimanche 30/05	Visite dans le delta Soir : Présentation de l'atelier et des participants
Lundi 31/05	Conférences Visite de la ville
Mardi 1/06	Cérémonie officielle Matinée : Conférences Après midi : formation des équipes et début du travail en ateliers
Mercredi 2/06	Travail en ateliers
Jeudi 3/06	Travail en ateliers
Vendredi 4/06	Matinée : Forum d'Echange Après midi : Travail en ateliers Soirée de l'Atelier
Samedi 5/06	Journée libres : visite
Dimanche 6/06	Travail en Ateliers
Lundi 7/06	Travail en ateliers
Mardi 8/06	Travail en ateliers
Mercredi 9/06	Travail en ateliers Arrivée des membres du jury Rendu des travaux
Jeudi 10/06	Travail en atelier Répétition des présentations
Vendredi 11/06	Jury : présentation des projets / repas / délibération. Soirée : cérémonie de remise des prix et soirée de clôture.
Samedi 12/06	Restitution du jury et échanges avec les équipes
Dimanche 13/06	Matin : transfert vers HCMV – vol retour Paris
Lundi 14/06	Matin : Arrivée à Paris

Conditions de participation

Những điều kiện tham gia

Xưởng thiết kế này dành cho các nhà chuyên môn ở mọi lứa tuổi và quốc tịch, đang hoạt động trong một lĩnh vực hoặc có kinh nghiệm liên quan đến thiết kế đô thị hoặc quy hoạch vùng lãnh thổ. Tất cả các ngành nghề đều được hoan nghênh: kiến trúc sư, kỹ sư địa lý, kiến trúc sư cảnh quan, kỹ sư xây dựng, nhà kinh tế, nghệ sĩ...

Xưởng thiết kế sẽ được tổ chức tại Cao Lãnh, Việt Nam từ ngày 28 tháng 5 đến ngày 13 tháng Sáu năm 2010. Nơi làm việc sẽ được trang bị máy tính và các dụng cụ vẽ cần thiết. Một font dữ liệu trên giấy và kỹ thuật số sẽ được chuẩn bị sẵn sàng cho quá trình làm việc của các nhóm. Một bữa buffet sẽ được phục vụ hàng ngày tại nơi làm việc vào buổi trưa. Quá trình làm việc và trao đổi của xưởng sẽ thông qua hai ngôn ngữ pháp/ việt; nhờ vào sự hiện diện của một phiên dịch viên cho mỗi equipe. Sẽ có 3 nhóm thiết kế gồm 7 thành viên, ba thành viên Việt Nam và bốn thành viên quốc tế.

Các thành viên tham gia không có thù lao, nhưng các chi phí sau đây sẽ được chi trả: vé máy bay hạng Economy, thị thực, phòng riêng cho mỗi thành viên, ăn uống. Các thành viên tham gia được lựa chọn bởi một ban xét chọn được thành lập từ Ủy ban khoa học và Ban tổ chức của Khối xưởng dựa trên cơ sở quá trình nghề nghiệp và cách tiếp cận chủ đề của các ứng cử viên.

Đặc biệt sẽ chú ý đến các tiêu chí sau đây:

- Có khả năng và kinh nghiệm làm việc theo nhóm,
- Có khả năng hiện thực hóa các ý tưởng, bằng văn bản, bằng hình vẽ, hoặc bằng các công cụ máy tính,
- Có kinh nghiệm trong các dự án quy hoạch đô thị tương tự (dự án quy mô thành phố),
- Phương pháp làm việc và cách tiếp cận vấn đề sáng tạo,
- Khả năng sử dụng tiếng Pháp.

Nộp hồ sơ ứng cử (dành cho các thành viên quốc tế).

Nếu như bạn mong muốn tham gia xưởng thiết kế này, trước hết xin vui lòng gửi email cho chúng tôi để thể hiện sự mong muốn này. Hồ sơ hoàn chỉnh để tham gia dự thi phải được gửi đến trước ngày 10 tháng 4 năm 2010. Hồ sơ xin vui lòng gửi đến địa chỉ dongthap@ateliers.org kèm theo:

- Mẫu đơn đăng ký đã hoàn tất .

Tên file: Họ&tên_Fiche

- CV gồm 1 trang : Tên file: Họ & tên _CV

- Một đến hai trang trình bày mong muốn tham gia vào xưởng thiết kế cũng như các kỹ năng / kinh nghiệm của bản thân. Tên file: Họ&tên_Note

Danh sách các thí sinh được chọn được công bố ngày 21 tháng 4 năm 2010.

Hồ sơ thông tin về khu vực đồng bằng Sông Cửu Long và thành phố Cao Lãnh sẽ được gửi đến cho các thí sinh tham gia vào ngày 2 tháng 5 năm 2010.

Cet atelier s'adresse aux professionnels de tout âge et toute nationalité, pratiquant un métier ou ayant une expérience en lien avec l'aménagement urbain ou la planification territoriale. Toutes les disciplines sont bienvenues : architectes, géographes, paysagistes, ingénieurs, économistes, artistes...

L'atelier aura lieu à Cao Lãnh au Vietnam du 28 mai au 13 Juin 2010. Le lieu de travail sera équipé avec du matériel informatique et le matériel de dessin nécessaire. Un fonds documentaire papier et numérique sera à la disposition des équipes. Un buffet-repas sera servi tous les jours pour le déjeuner. La production et les échanges de l'atelier seront bilingue français / vietnamiens ; grâce à la présence d'un interprète par équipe. Il y aura 3 équipes de 7 participants, avec dans chacune trois professionnels vietnamiens et quatre internationaux.

Les participants ne sont pas rémunérés, mais les frais suivants sont pris en charge : vol en classe économique, visas, hébergement en chambres individuelles, restauration. Ils sont retenus par le comité de sélection formé du comité scientifique des Ateliers et l'équipe de pilotage sur la base de leur parcours professionnel, leur approche du sujet.

En particulier seront observés les critères suivants :

- capacité et expérience de travail en équipe,
- capacité à formaliser des idées, par le texte, le dessin ou l'outil informatique,
- expérience de projets urbains similaires (projets de ville),
- méthode et approche de travail innovante,
- compréhension du français.

Dépôt de candidature (pour les participants internationaux).

Si vous souhaitez participer à cet atelier, merci de nous envoyer tout d'abord un email nous indiquant cette volonté. Votre dossier complet de candidature devra nous parvenir avant le 10 avril 2010. Il sera envoyé par email à l'adresse dongthap@ateliers.org avec les trois pièces jointes suivantes:

- Fiche de candidature complétée (PJ ou sur www.ateliers.org).

Nom du fichier : NOM_prenom_Fiche

- CV en 1 page. Nom du fichier : NOM_prenom_CV

- Note d'une ou deux pages dans laquelle vous expliquez la nature de votre intérêt à participer, et les compétences/ expérience que vous pouvez mettre à profit. Nom du fichier : NOM_prenom_Note

Le choix des participants sera communiqué le 21 avril 2010.

Le dossier d'informations sur la région du Delta et la ville de Cao Lãnh sera envoyé aux participants le 2 mai 2010.



**Ateliers Internationaux
de Maîtrise d'oeuvre Urbaine
Cergy-Pontoise, Ile-de-France**

Forum d'Initiatives urbaines Le verger
Rue de la gare – B.P. 90047
95 020 Cergy-Pontoise

Tél. : + 33 1 34 41 93 91

Fax : + 33 1 34 41 93 92

www.ateliers.org

Mail : dongthap@ateliers.org